

Số: 57/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2025/TLST ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ *Chị Vũ Hồng T sinh năm 1987.*

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Khu tập thể N, phường N, quận C, thành phố Hà Nội

2/ *Anh Trần Hoài T, sinh năm 1986.*

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tập thể B, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là phường C, quận B, thành phố Hà Nội) ngày 19 tháng 04 năm 2011. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại Tập thể B, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng

quan điểm sống, không còn quan tâm đến nhau. Cả hai bên đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Nay chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] **Về con chung:** Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Vũ Yên N (nữ), sinh năm 26/1/2012 và cháu Trần Vũ Nguyên B (nam), sinh năm 8/12/2015. Ly hôn, giao cho chị Vũ Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Mức cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về nợ:** Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] **Về lệ phí ly hôn:** Chị Vũ Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T .

- **Về con chung:** Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Vũ Yên N (nữ), sinh năm 26/1/2012 và cháu Trần Vũ Nguyên B (nam), sinh năm 8/12/2015. Ly hôn, giao cho chị Vũ Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Mức cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được

cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ**: Chị Vũ Hồng T và anh Trần Hoài T xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Chị Vũ Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị Vũ Hồng T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí số 0046968 ngày 17 tháng 2 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
 - Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
 - UBND phường C, quận B
- tp. Hà Nội;
- Đương sự;
 - Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

